

Bản án số: 40/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31/12/2020

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Khuất Đăng Cường.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

+ Ông Bùi Đăng Lý;

+ Ông Nguyễn Văn Chiến;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 247/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phùng Hải A, sinh năm 1985;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990;

Cùng trú tại: Thôn X, xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội.

(Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phùng Hải A trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 04/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội. Sau khi tổ chức kết hôn vợ chồng chị về chung sống cùng mẹ đẻ tại Thôn X, xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 12/2019 do anh có quan hệ ngoại tình bị vợ phát hiện nhưng sau đó vợ chồng bỏ qua cho nhau về sống hòa thuận. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng chỉ hòa thuận thời gian ngắn lại phát sinh mâu thuẫn và kéo dài căng

thăng. Giai đoạn căng thẳng nhất là từ tháng 7/2020 cho đến nay. Quá trình mâu thuẫn mặc dù không xảy ra xô sát, cãi chửi nhau nhưng thỉnh thoảng vợ chồng lại to tiếng xúc phạm nhau. Mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt hàng ngày. Do điều kiện đơn vị của anh đóng quân xa nhà nhưng chị H không thông cảm và nghi ngờ anh có quan hệ ngoại tình nên chị H xúc phạm anh ở mọi nơi như tại gia đình hai bên, nhà các cô chú, liên lạc với anh và nói rằng “Ân đoạn nghĩa tuyệt”. Ngoài ra còn gặp gỡ lãnh đạo đơn vị gây ảnh hưởng quá trình công tác của anh. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết để anh được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Anh Phùng Hải A xác định vợ chồng có 02 con chung là Phùng Anh T, sinh ngày 12/11/2017 và Phùng Nguyễn Mai Ng, sinh ngày 31/8/2019. Anh đề nghị giao cả 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi và anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ(Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 con chung/01 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp khôi tài sản và nợ chung: Anh Phùng Hải A xác định không có.

Về án phí: Anh Phùng Hải A tự nguyện chịu toàn bộ án phí LHST và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12 tháng 10 năm 2020 và tại phiên tòa, bị đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phùng Hải A đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 04/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội. Sau khi tổ chức kết hôn, vợ chồng chị về chung sống cùng mẹ chồng tại Thôn X, xã PX, huyện TT, thành phố Hà Nội. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 12/2019 và kéo dài căng thẳng. Giai đoạn căng thẳng nhất là từ tháng 7/2020 cho đến nay. Quá trình mâu thuẫn mặc dù không xảy ra xô sát, cãi chửi nhau nhưng thỉnh thoảng vợ chồng lại có ngôn ngữ bất thường với nhau. Mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Phùng Hải A có quan hệ ngoại tình nên khi đơn vị cho về nhà thì lại không về và cho rằng chị không thông cảm chia sẻ đặc thù công việc của chồng.

Chị H cho rằng vẫn yêu chồng nên không đồng ý ly hôn mà đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị sống ly thân nhau 10 năm, 20 năm hoặc 30 năm để cho chồng suy nghĩ. Mục đích của chị H muốn giữ cho chồng chị có gia đình để quay về, các con có đầy đủ bố mẹ.

Về con chung: Chị H xác nhận cung cấp của anh Phùng Hải A về con chung là đúng và đầy đủ. Chị xin được nuôi 02 con chung và anh Phùng Hải A có nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con chung 1.500.000đ(Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 con chung/01 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp khối tài sản và nợ chung: chị Nguyễn Thị H xác định không có.

Về án phí: Chị H chấp nhận để anh Phùng Hải A chịu toàn bộ án phí LHST và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

[1]- Về trình tự thủ tục tố tụng thì Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã được đảm bảo quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2]- Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, để xử:

Về hôn nhân: Cho anh Phùng Hải A ly hôn chị Nguyễn Thị H.

Về nuôi con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi 02 con chung là Phùng Anh T, sinh ngày 12/11/2017 và Phùng Nguyễn Mai Ng, sinh ngày 31/8/2019. Anh Phùng Hải A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ(Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 con chung/01 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp khối tài sản và nợ chung: Anh Phùng Hải A và chị Nguyễn Thị H xác định không có.

Về án phí: Buộc anh Phùng Hải A chịu toàn bộ án phí LHST và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H cư trú tại Thôn X, xã PX, huyện TT, Thành phố Hà Nội nên anh Phùng Hải A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Anh Phùng Hải A và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 04/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Sau khi tổ chức kết hôn vợ chồng chị về chung sống cùng bố mẹ anh Phùng Hải A tại thôn X, xã PX.

Vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn từ tháng 12/ 2020 và kéo dài căng thẳng đến nay. Vợ chồng xảy ra to tiếng, xúc phạm nhau dẫn đến không khí gia đình nặng nề. Trên thực tế vợ chồng đã không còn chung sống với nhau nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt hàng ngày, trước đây đã có lần anh Phùng Hải A ngoại tình cho nên chị H vẫn nghi ngờ chồng có quan hệ ngoại tình. Mâu

thuần được hai bên gia đình hòa giải nhưng không đạt kết quả. Trên thực tế vợ chồng đã không còn chung sống với nhau nữa

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Phùng Hải A, chị Nguyễn Thị H đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh Phùng Hải A xin ly hôn chị Nguyễn Thị H là phù hợp Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3]- Về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng anh chị có 02 con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phùng Hải A và chị Nguyễn Thị H để giao cho chị H được tiếp tục nuôi 02 con chung là Phùng Anh T, sinh ngày 12/11/2017 và Phùng Nguyễn Mai Ng, sinh ngày 31/8/2019. Anh Phùng Hải A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 con chung/01 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[4]- Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp khối tài sản và nợ chung: Không có.

[5]- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Anh Phùng Hải A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền đã nộp tạm phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Phùng Hải A còn phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]- Về hôn nhân: Cho anh Phùng Hải A ly hôn chị Nguyễn Thị H.

[2]- Về nuôi con chung: Có 02 con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Phùng Hải A và chị Nguyễn Thị H để giao cho chị H được tiếp tục nuôi 02 con chung là Phùng Anh T, sinh ngày 12/11/2017 và Phùng Nguyễn Mai Ng, sinh ngày 31/8/2019. Anh Phùng Hải A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 con chung/01 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Phùng Hải A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và không ai được cản trở.

[3]- Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp khối tài sản và nợ chung: Không có.

[4]-Về án phí: Anh Phùng Hải A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất theo biên lai số 0011655 ngày 08/10/2020. Anh Phùng Hải A còn phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự“.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Phùng Xá;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khuất Đăng Cường

